

Giải câu 1 trang 43 vở bài tập Tiếng Việt lớp 5

Tìm những từ trái nghĩa nhau trong các thành ngữ, tục ngữ sau:

- a) Ăn ít ngon nhiều.
- b) Ba chìm bảy nổi.
- c) Nắng chóng trưa, mưa chóng tối.
- d) Yêu trẻ, trẻ đến nhà; kính già, già để tuổi cho.

Trả lời:

Các cặp từ trái nghĩa là:

- a) ít / nhiều.
- b) chìm / nổi.
- c) nắng / mưa.
- d) trẻ / già.

Giải câu 2 trang 44 vở bài tập Tiếng Việt lớp 5

Điền vào mỗi ô trống một từ trái nghĩa với từ in đậm.

- a) Trần Quốc Toản tuổi **nhỏ** mà chí ...
- b) **Trẻ** ... cùng đi đánh giặc.
- c) ... **trên** đoàn kết một lòng.
- d) Xa-da-cô đã **chết** nhưng hình ảnh của em còn ... mãi trong kí ức loài người như lời nhắc nhở về thảm họa của chiến tranh hủy diệt.

Trả lời

Điền lần lượt như sau

- a) Trần Quốc Toản tuổi **nhỏ** mà chí **lớn**.
- b) **Trẻ già** cùng đi đánh giặc.
- c) **Dưới trên** đoàn kết một lòng.

d) Xa-da-cô đã **chết** nhưng hình ảnh của em còn **sống** mãi trong kí ức loài người như lời nhắc nhở về thảm họa của chiến tranh hủy diệt.

Giải câu 3 trang 44 vở bài tập Tiếng Việt lớp 5

Tìm từ trái nghĩa thích hợp với mỗi ô trống:

- a) Việc ... nghĩa lớn.
- b) Áo rách khéo vá, hơn lành ... may.
- c) Thức ... dậy sớm.

Trả lời:

- a) Việc **nhỏ** nghĩa lớn.
- b) Áo rách khéo vá, hơn lành **vụng** may.
- c) Thức **khuya** dậy sớm.

Giải câu 4 trang 44 vở bài tập Tiếng Việt lớp 5

Tìm những từ trái nghĩa nhau:

- a) Tả hình dáng
M: cao – thấp
- b) Tả hành động
M: khóc – cười
- c) Tả trạng thái
M: buồn - vui
- d) Tả phẩm chất
M: tốt – xấu

Trả lời:

- a) **Tả hình dáng**

cao – thấp, cao – lùn, to tướng – bé tẹo, mập – gầy, mũm mĩm – tong teo.

b) Tả hành động

khóc – cười, nằm – ngồi, đứng – ngồi, lên – xuống, vào – ra ...

c) Tả trạng thái

buồn – vui, sướng – khổ, hạnh phúc – khổ đau, lạc quan – bi quan, phân chân - ỉu xìu ...

d) Tả phẩm chất

tốt – xấu, hiền – dữ, ngoan – hư, khiêm tốn – tự kiêu, trung thành – phản bội, tế nhị - thô lỗ ...

Giải câu 5 trang 44 vở bài tập Tiếng Việt lớp 5

Đặt câu để phân biệt các từ trong một cặp từ trái nghĩa em vừa tìm được ở bài tập trên.

Trả lời:

a) Đợi mẹ đi chợ về, chị em Hoa hết **đứng** lại **ngồi** chùng như sốt ruột lắm.

b) Sống đừng nên **bi quan**, phải thật **lạc quan** yêu đời.

c) Hãy nên **khiêm tốn**, đừng nên **tự kiêu**.

Các cặp từ trái nghĩa là những từ in đậm.